顾 客

gùkè · cố khách · khách hàng

gù

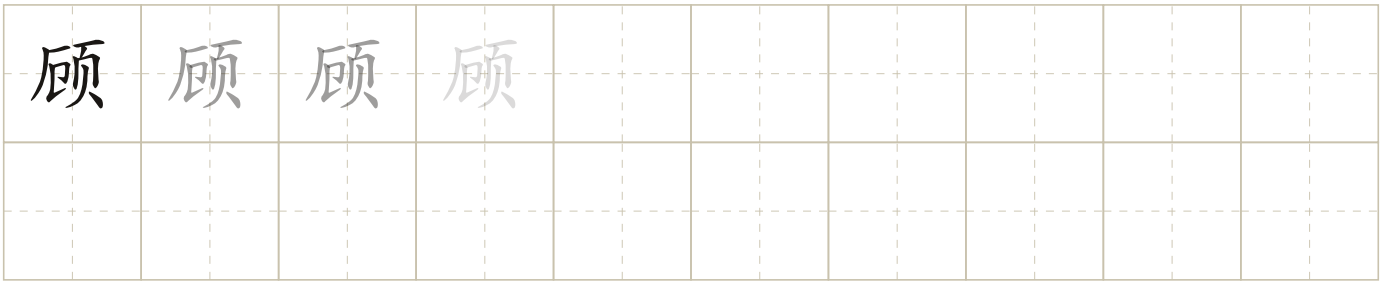

kè

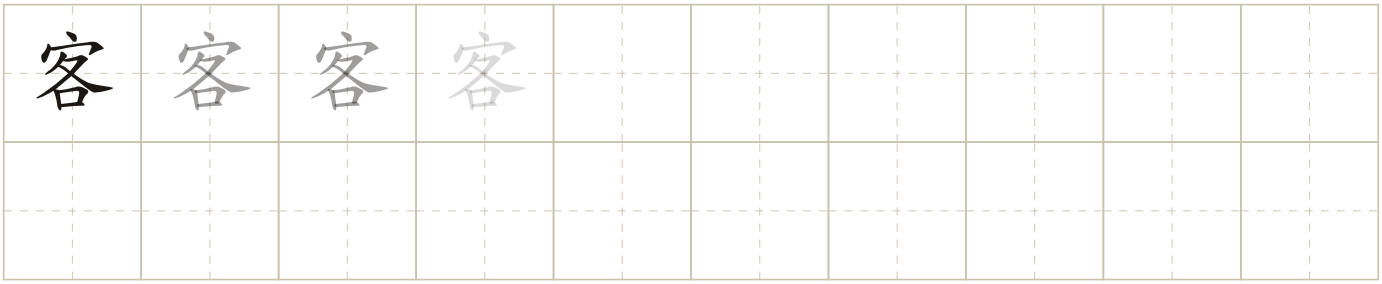

Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License